

CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH VÀ HỖ TRỢ, PHÁT TRIỂN CÁC DOANH NGHIỆP KHU VỰC TÂY NGUYÊN

Bùi Quang Sơn*

TÓM TẮT

Để phát triển doanh nghiệp, thì một trong những chức năng quan trọng mà Nhà nước phải làm tốt là tạo lập môi trường kinh doanh bình đẳng thực sự cho doanh nghiệp. Việc tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, ban hành những chính sách tốt có vai trò quyết định đến sự phát triển của các doanh nghiệp khu vực Tây Nguyên, trong đó đa số là các doanh nghiệp tư nhân. Khu vực Tây Nguyên đã thực hiện Nghị quyết 19 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, đồng thời triển khai đề án "Hỗ trợ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025" và triển khai Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa... Những nỗ lực này đã góp phần tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, cải thiện đáng kể môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh.

Từ khóa: môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh, phát triển doanh nghiệp, Tây Nguyên

Nhận bài: 23/1/2020; Phản biện và sửa chữa: 25/3/2020; Duyệt đăng: 6/4/2020

Abstract

In order to develop businesses, one of the important functions that must be done well by the State is to create a truly equal business environment for businesses. Creating an equal business environment and issuing good policies decided the development of enterprises in the Vietnam's Central Highlands, most of them are private enterprises. The Central Highlands region has implemented the Government's 19 Resolution on tasks and solutions to improve the business investment environment and enhance national competitiveness. At the same time, they have implemented the project "Supporting national innovation startup ecosystem to 2025" and the Law on supporting small and medium-sized enterprises... Those measures have contributed to solving difficulties, obstacles and significantly improve business environment, creating favorable conditions for businesses to develop production and business activities.

Keywords: business environment, competitiveness, business development, the Central Highlands

1. Thực trạng hỗ trợ doanh nghiệp

Trong những năm qua, môi trường đầu tư, kinh doanh, năng lực cạnh tranh, tình hình hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp trên địa bàn các tỉnh khu vực Tây Nguyên tiếp tục đạt những

kết quả đáng ghi nhận. Công tác cải cách hành chính tiếp tục được cải thiện toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về doanh nghiệp cũng như đáp ứng tốt các yêu cầu cải cách đối với người dân và doanh nghiệp. Môi trường đầu tư, kinh doanh được thông thoáng

* Tiến sĩ, Sứ Lao động - Thương binh và Xã hội Lâm Đồng

hơn, các cơ chế chính sách được kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, doanh nghiệp bình đẳng hơn trong tiếp cận các nguồn lực. Các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp diễn ra rộng khắp và tạo hiệu ứng lan tỏa trong cộng đồng doanh nghiệp. Vai trò, trách nhiệm của đội ngũ doanh nhân được nâng cao. Từ đó, đã từng bước xây dựng được niềm tin, động lực, kích thích người dân và doanh nghiệp mạnh dạn hơn trong các hoạt động đầu tư, kinh doanh trên địa bàn khu vực Tây Nguyên.

Báo cáo chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2018 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam cho thấy Lâm Đồng đứng thứ 27 trên bảng xếp hạng 63 tỉnh, thành trong cả nước, dẫn đầu khu vực Tây Nguyên. Đây là năm thứ hai liên tiếp, Lâm Đồng dẫn đầu về chỉ số PCI tại khu vực Tây Nguyên. Gia Lai ở hạng thứ 33, Đắk Lắk xếp thứ 40, Kon Tum thứ 59 và Đắk Nông đứng thứ 63 trên bảng xếp hạng.

Tuy nhiên, dù điểm tổng hợp các chỉ số thành phần của Lâm Đồng cao hơn năm 2017, nhưng kết quả xếp hạng cả nước lại tụt năm bậc từ hạng 22 xuống 27. Điều tra PCI năm 2018 cho thấy, mức độ lạc quan của các doanh nghiệp về triển vọng kinh doanh thời gian tới tiếp tục ở mức tương đối cao, 49% doanh nghiệp dân doanh và 56% doanh nghiệp FDI cho biết sẽ mở rộng quy mô kinh doanh trong hai năm tới.

Bên cạnh đó, các tỉnh trong khu vực Tây Nguyên đã chú trọng nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư nhà nước, đồng thời tạo điều kiện thu hút các nguồn vốn của các thành phần kinh tế trong nước và ngoài nước để đảm bảo huy động cao nhất các nguồn lực cho đầu tư phát triển, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường trên cơ sở kết nối các tỉnh trong khu vực.

Hoạt động rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính được đẩy mạnh, ủy ban nhân dân

các tỉnh Tây Nguyên đã công bố thủ tục hành chính của các sở, ngành, ủy ban nhân dân cấp huyện, xã. Các sở ngành, địa phương thường xuyên thực hiện rà soát, đề xuất cập nhật, bổ sung, sửa đổi bộ thủ tục hành chính theo các quy định hiện hành...

Xây dựng hệ thống điện tử tiếp nhận ý kiến khảo sát người dân, doanh nghiệp về chất lượng dịch vụ hành chính công. Đánh giá chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, về tác phong lễ lối phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cải cách hành chính nói chung, trong việc giải quyết thủ tục hành chính nói riêng. Một số kết quả hỗ trợ :

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận đất đai :

Mặc dù thứ hạng chỉ số tiếp cận đất đai tiếp tục được cải thiện, tuy nhiên thực tế việc tiếp cận đất đai đối với doanh nghiệp còn gặp rất nhiều khó khăn mà nguyên nhân chủ yếu là do quỹ đất sạch để doanh nghiệp tiếp cận hầu như không có, dẫn đến việc các doanh nghiệp thực hiện các dự án đầu tư gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng, đây là nguyên nhân phổ biến dẫn đến việc chậm trễ trong triển khai các dự án đầu tư, ngoài ra một nguyên nhân khác đó là thực hiện quy định về quy hoạch, lập kế hoạch sử dụng đất, hầu hết các dự án đề xuất nhu cầu sử dụng đất ngoài quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, do đó phải tiến hành việc điều chỉnh, bổ sung mới đáp ứng được điều kiện về giao đất, cho thuê đất.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn:

Nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp thuận lợi trong tiếp cận các nguồn vốn, các tỉnh Tây Nguyên đã chỉ đạo ngân hàng thực hiện chính sách tiền tệ, chính sách lãi suất kịp thời, hiệu quả, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo thuận lợi cho doanh

nghiệp. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chương trình, gói tín dụng lãi suất ưu đãi và đơn giản hóa thủ tục vay vốn, nhất là chương trình cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch theo Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 7 tháng 3 năm 2017 của chính phủ. Triển khai có hiệu quả chương trình kết nối ngân hàng – doanh nghiệp để đồng hành cùng doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận các nguồn vốn tín dụng, các dịch vụ phi tín dụng và dịch vụ tư vấn đầu tư.

- Ngoài ra các tỉnh khu vực Tây Nguyên còn hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ và đăng ký sở hữu trí tuệ. Hỗ trợ phát triển và tiếp cận nguồn nhân lực chất lượng cao. Chú trọng đến việc xây dựng và khai thác các cơ sở dữ liệu pháp luật phục vụ hoạt động của doanh nghiệp, kịp thời công bố các văn bản quy phạm pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận các văn bản pháp quy. Nâng cao hiệu quả tổ chức các hội nghị xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch để hỗ trợ doanh nghiệp trong thủ tục đầu tư, hợp đồng hợp tác kinh doanh, khai thác thị trường mới, tạo đầu ra cho các sản phẩm chủ lực của các tỉnh trong khu vực, hỗ trợ quảng bá, phát triển thương hiệu.

Nét đáng chú ý trong những năm qua, môi trường kinh doanh của các tỉnh Tây Nguyên đã có nhiều khởi sắc. Số lượng doanh nghiệp tư nhân thành lập mới tiếp tục tăng cao, xuất khẩu của khu vực tư nhân tăng trưởng ấn tượng, đã có thêm nhiều doanh nghiệp tư nhân lớn trong khu vực tích cực mở rộng ra lĩnh vực sản xuất hay đầu tư vào nông nghiệp. Đầu tư của khu vực FDI vẫn tiếp tục sôi động.

2. Một số tồn tại, hạn chế trong công tác hỗ trợ phát triển doanh nghiệp

Mặc dù đã đạt được những kết quả nêu trên, tuy nhiên trong thời gian qua, hiệu quả triển khai các nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên

địa bàn các tỉnh khu vực Tây Nguyên chưa được như mong muốn, mức độ cải thiện môi trường kinh doanh chưa đồng đều.

Vẫn còn nhiều dấu hiệu đáng lo ngại về khả năng duy trì tốc độ phát triển cao. Những thành tựu kinh tế đạt được không phải là những thay đổi cơ cấu của nền kinh tế nên tăng trưởng thiếu tính bền vững. Những lĩnh vực có tính chất kết nối và lan tỏa cả khu vực Tây Nguyên chưa tốt. Bên cạnh đó, việc liên kết hiện nay chủ yếu dựa trên tính tự nguyện, không có sự ràng buộc chặt chẽ.

Giao thông nội vùng và đối ngoại nhìn chung còn thiếu và yếu, do đó, chi phí vận chuyển cao, sức cạnh tranh giảm, khó thu hút đầu tư và gây khó khăn trong hợp tác khu vực. Thiếu cơ chế liên kết khu vực hiệu quả. Số lượng doanh nghiệp trong khu vực còn thấp.

Một số điều kiện kinh doanh cắt giảm, sửa đổi, nhưng không thật sự tạo thuận lợi hơn cho doanh nghiệp; ví dụ điều kiện kinh doanh cắt bỏ, nhưng lại lồng ghép vào các quy chuẩn kỹ thuật. Vẫn còn nhiều quy định không rõ ràng, khó tiên liệu, tiềm ẩn rủi ro cho doanh nghiệp.

Những vướng mắc về thuế, thường phát sinh do việc không thống nhất cách giải thích các luật và quy định thuế hay hải quan. Làm ảnh hưởng đến động cơ và tâm lý của các nhà đầu tư khi gia nhập thị trường hoặc mở rộng đầu tư ở Tây Nguyên.

Đặc biệt, tư duy trong cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh chưa thống nhất, không đồng đều giữa nhiều sở, ngành, địa phương, khiến tỷ lệ cắt giảm dù khá cao, nhưng chỉ tập trung vào một số ngành.

Nguyên nhân chính là do công tác điều phối thống nhất nguồn lực và các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp giữa các ngành, các cấp chưa được quan tâm đúng mức, dẫn đến phân tán, chông chéo và có trường hợp gây lãng phí các nguồn lực hỗ trợ. Các ngành, các cấp chưa quan tâm đúng mức và đầy đủ đến trách nhiệm của mình trong công tác phổ biến thông tin, chưa thật sự chủ

động tham mưu cho lãnh đạo các tỉnh trong khu vực triển khai kịp thời có hiệu quả các chủ trương của Đảng và Nhà nước về hỗ trợ doanh nghiệp.

Về cải cách hành chính đối với các lĩnh vực liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp còn chưa triệt để. Vẫn còn tình trạng giải quyết hồ sơ trễ hẹn theo quy định, chất lượng giải quyết các thủ tục hành chính chưa cao. Việc kiến nghị điều chỉnh, loại bỏ các cơ chế chính sách, thủ tục hành chính không còn phù hợp và chưa kịp thời.

Đội ngũ cán bộ, công chức tuy đã được lựa chọn, đào tạo, sắp xếp... nhưng nhìn chung vẫn còn một số hạn chế về chuyên môn, kỹ năng hành chính. Việc thanh tra, kiểm tra công vụ đã được triển khai thường xuyên nhưng chủ yếu vẫn dừng lại ở hình thức nhắc nhở về giờ giấc, lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ công chức.

Việc phối hợp giữa các sở, ngành có liên quan trong công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất chưa thực hiện đúng theo quy định, chưa thật sự thống nhất.

Về phía doanh nghiệp cũng do không thực hiện nghĩa vụ tài chính với nhà nước theo các hợp đồng thuê đất. Không nộp các loại thuế theo quy định nên không được xem xét cấp quyền sở hữu các công trình gắn liền với đất.

Ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần trách nhiệm với cộng đồng, xã hội của một số doanh nghiệp còn chưa cao. Cạnh tranh thiếu lành mạnh trong kinh doanh, sản xuất gây ô nhiễm môi trường, vi phạm sở hữu trí tuệ.

Phần lớn các doanh nghiệp ở khu vực Tây Nguyên đều không có năng lực quản lý các quá trình công nghệ và quản lý phức tạp, không biết tận dụng lợi thế quy mô, cũng như việc kiểm soát chi phí và kiểm soát chất lượng, hay cạnh tranh trên thị trường trong nước và ngoài nước.

Một bộ phận doanh nghiệp chưa đầu tư nhiều cho nghiên cứu, tìm kiếm thị trường,

chưa chủ động trong công tác kết nối, nâng cao khả năng cạnh tranh của các sản phẩm, dịch vụ, ít tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại.

Tính minh bạch thấp chính là rào cản doanh nghiệp khi tiếp cận vốn trên thị trường chứng khoán cũng như vốn từ các ngân hàng thương mại.

Các cơ quan quản lý nhà nước về hiệp hội chưa quan tâm đúng mức trong trợ giúp các Hiệp hội, ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện giao dịch điện tử còn thấp.

Trong lĩnh vực đầu tư nước ngoài, một số doanh nghiệp đã lợi dụng kẽ hở của pháp luật trong nghiệp vụ kế toán, thuế... gây thất thoát cho ngân sách nhà nước. Hàng năm các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đóng góp vào GDP của các tỉnh còn thấp, không tương xứng với kết quả hoạt động kinh doanh và những ưu đãi đầu tư đã dành cho các dự án.

3. Các giải pháp hỗ trợ phát triển doanh nghiệp

Trong thời gian tới, cần sự vào cuộc rộng rãi, mạnh mẽ, đồng đều ở các ban ngành, đoàn thể, địa phương các tỉnh khu vực Tây Nguyên trong thực hiện nhiệm vụ cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và sự hài lòng của cộng đồng doanh nghiệp. Tránh tình trạng trên “nóng” dưới “lạnh”.

Phân công đơn vị làm đầu mối thực hiện tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của đơn vị. Thực hiện thủ tục hành chính thông qua cơ chế một cửa. Cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, bảo đảm quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh của doanh nghiệp.

Tiếp tục rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp. Đơn giản hóa quy trình, phương thức giải quyết các thủ tục hành chính. Công khai, minh bạch trong giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất.

Cần tạo điều kiện thuận lợi hơn cho doanh nghiệp trong tiếp cận thông tin, giảm gánh nặng chi phí không chính thức cho doanh nghiệp. Quan tâm hơn và có thái độ tích cực đối với doanh nghiệp. rà soát các khoản phí có liên quan trực tiếp đến chi phí của doanh nghiệp để xem xét giảm mức phí, chi phí đầu vào của doanh nghiệp.

Các tỉnh khu vực Tây Nguyên cần tiếp tục rà soát, đánh giá lại chất lượng các điều kiện kinh doanh cắt giảm, từ đó tiếp tục đề xuất, kiến nghị cắt bỏ các điều kiện kinh doanh không cần thiết, không hợp lý, không có hiệu lực, hiệu quả hoặc đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh nhằm tạo thuận lợi hơn cho doanh nghiệp.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công khai, minh bạch hoạt động quản lý nhà nước. Xây dựng chính quyền điện tử.

Công khai kế hoạch thanh tra trên mạng của tỉnh, nhằm bảo đảm không thanh tra chồng chéo, trùng lặp giữa các sở, ngành và không quá hai lần/năm theo yêu cầu của nghị quyết 35. Quy định rõ chế độ báo cáo, cơ chế kiểm tra giám sát trong quá trình thực hiện, bảo đảm đúng tiến độ và kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh của doanh nghiệp.

Thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động thực thi công vụ của cán bộ, công chức. Xử lý nghiêm các trường hợp gây phiền hà, những nhiễu đối với doanh nghiệp. Chế tài và xử lý việc ban hành một văn bản không đúng quy định.

Chính phủ phân bổ kinh phí, xây dựng chính sách ưu đãi để thu hút các doanh nghiệp tư nhân. Tăng cường khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng và huy động các nguồn lực hỗ trợ tài chính cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Nhà nước, tổ chức tài chính, chính quyền địa phương cùng nhau tài trợ và thành lập các quỹ để khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ thành lập và phát triển. Ngoài ra các doanh nghiệp đầu tư cho bảo vệ môi trường sẽ được vay vốn ưu đãi.

Cần có cơ chế liên kết khu vực hiệu quả hơn, cần lập quy hoạch tổng thể, quy hoạch

tích hợp theo luật quy hoạch, đặc biệt là quy hoạch phát triển giao thông vận tải khu vực. Khai thác, phát huy tiềm năng, lợi thế của từng địa phương. Đồng thời tạo ra không gian phát triển mới hướng tới nâng cao năng lực cạnh tranh, hội nhập và liên kết trong nước và quốc tế.

Xã hội hóa một số dịch vụ công và kiến tạo môi trường kinh doanh thuận lợi để cộng đồng doanh nghiệp tư nhân phát triển. Kêu gọi các nhà tài trợ, các tổ chức quốc tế tiếp tục quan tâm và hỗ trợ thích đáng về cả kỹ thuật và tài chính cho khu vực Tây Nguyên.

Đẩy mạnh việc hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức nhiều hội chợ thương mại để thúc đẩy, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng hợp tác đầu tư, tìm kiếm thị trường mới và chú trọng xây dựng thương hiệu sản phẩm.

Đảm bảo các sản phẩm kinh tế mũi nhọn của các địa phương có thể tiếp cận được thị trường vùng và các sản phẩm kinh tế các vùng miền khác có thể đến được các địa phương.

Thường xuyên tổ chức các cuộc đối thoại giúp doanh nghiệp nắm rõ về quyền và nghĩa vụ của mình, cũng như tâm tư nguyện vọng, những vướng mắc trong hành động để đưa ra những giải pháp hợp lý, hiệu quả hơn, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Tài liệu tham khảo

1. Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của chính phủ.
2. Thanh Quân “*Tích cực cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh*” báo Nhân Dân (Tháng 1/2019)
3. Lê Hồng Thùy “*Môi trường thể chế với sự phát triển của doanh nghiệp Việt Nam*”, tháng 4/2019.
4. Hội nghị xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và đầu tư công năm 2020 vùng miền Trung và Tây Nguyên (12/8/2019).
5. Báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết 02/NQ-CP Ngày 1/1/2019. Của UBND tỉnh Lâm Đồng (ngày 25/9/2019)